

Số: *996* /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 21 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-LĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 28/TTr-SLĐTBXH ngày 13/3/2019 (kèm theo ý kiến của Sở Tài chính và Sở Nội vụ) về việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chính sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý năm 2018: 1.414.600.000 đồng (Một tỷ, bốn trăm mười bốn triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Trong đó:

- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách (gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng): 858.000.000 đồng.

- Quỹ tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 247.000.000 đồng;

- Quỹ thù lao của Hội đồng Quản lý không chuyên trách: 223.200.000 đồng;

- Quỹ thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách: 86.400.000 đồng.

2. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý năm 2019: 839.953.800 đồng (Tám trăm ba mươi chín triệu, chín trăm năm mươi ba ngàn, tám trăm đồng).

Trong đó;

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách (Giám đốc tính 02 tháng, Phó Giám đốc tính 12 tháng, Kế toán trưởng tính 12 tháng):

382.725.000 đồng;

- Quỹ tiền lương kế hoạch của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách:

193.914.000 đồng;

- Quỹ thù lao kế hoạch của Hội đồng Quản lý không chuyên trách:

189.831.600 đồng;

- Quỹ thù lao kế hoạch của Kiểm soát viên không chuyên trách:

73.483.200 đồng.

Điều 2. Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu báo cáo trong hồ sơ quỹ tiền lương, quỹ thù lao thực hiện năm 2018 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2019 của Quỹ.

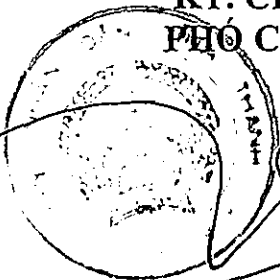
Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, xác nhận hồ sơ quỹ tiền lương, quỹ thù lao thực hiện năm 2018 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động, Thương binh và Xã hội; Cục Thuế Thanh Hóa; Hội đồng Quản lý, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KTTT.C.Phg.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *ckm*

Lê Thị Thìn